

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Kế hoạch sử dụng vốn bảo trì đường bộ năm 2016**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 49/QĐ-QBTĐBTW ngày 30/12/2015 của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương về việc giao nguồn 35% thu phí ô tô từ Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 4693/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2016;

Xét đề nghị của Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh tại Văn bản số 03/TTr-VPQBTĐBT ngày 15/3/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch sử dụng nguồn vốn Quỹ bảo trì đường bộ Trung ương phân bổ cho Quỹ bảo trì đường bộ địa phương (phần 35%) và ngân sách tỉnh hỗ trợ cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2016, với số tiền là **44.785.593.000** đồng (*Bốn mươi bốn tỷ, bảy trăm tám mươi lăm triệu năm trăm chín mươi ba ngàn đồng*), chi tiết có phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn được giao theo đúng quy định hiện hành; thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện cho các cơ quan tổng hợp theo dõi, trình UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP CN;
- Lưu VT, K17, K19. (M. 15b)



**Hồ Quốc Dũng**

# PHỤ LỤC

## DANH MỤC SỬ DỤNG VỐN BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ NĂM 2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~1045~~ <sup>1045</sup> QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

| STT | Tên công trình                                                                                                     | Tổng mức đầu tư được duyệt | Đã thanh toán | Kế hoạch năm 2016 | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------|-------------------|---------|
| A   | Nguồn kinh phí Quỹ bảo trì đường bộ TW cấp cho địa phương năm 2016                                                 | 189.574.904                | 76.819.699    | 22.280.000        |         |
| I   | Công trình hoàn thành                                                                                              |                            |               | 6.480.000         |         |
| 1   | Sửa chữa tuyến đường ĐT 639 (Nhơn Hội – Tam Quan; Km 35 – Km 37+700, Km 48 – Km 50+200, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ) | 14.145.133                 | 9.000.000     | 600.000           |         |
| 2   | Sửa chữa tuyến đường ĐT 631 (Diêm Tiêu – Tân Thạnh; Km 1+00 – Km 3+500)                                            | 9.847.991                  | 6.230.000     | 200.000           |         |
| 3   | Sửa chữa tuyến ĐT 636 (Đập Đá – Phước Thắng; Km 0 – Km 11)                                                         | 25.052.775                 | 13.000.000    | 2.000.000         |         |
| 4   | Cầu Huỳnh Mai – tuyến ĐT 640 (Ông Đô – Cát Tiến)                                                                   | 7.380.513                  | 5.661.000     | 800.000           |         |
| 5   | Sửa chữa tuyến ĐT 636B (Gò Bồi – Lai Nghi)                                                                         | 10.580.950                 | 6.000.000     | 500.000           |         |
| 6   | Sửa chữa tuyến đường ĐT 631 (Km 7+500 – Km 9+00)                                                                   | 5.699.264                  | 3.800.000     | 200.000           |         |
| 7   | Sửa chữa tuyến ĐT 633 (Chợ Gồm – Đề Gi) + Bổ sung cầu Vĩnh Trường                                                  | 19.163.122                 | 12.028.699    | 800.000           |         |
| 8   | Sửa chữa tuyến đường ĐT 639 (Nhơn Hội – Tam Quan; đoạn Km 25 – Km 27 và Km 89 - Km 92)                             | 12.354.528                 | 7.000.000     | 600.000           |         |
| 9   | Sửa chữa tuyến đường ĐT 631 (Diêm Tiêu – Tân Thạnh; đoạn Km 3+500 – Km 18+600)                                     | 5.254.006                  | 4.100.000     | 200.000           |         |



*[Handwritten signature]*

*[Handwritten mark]*

| STT        | Tên công trình                                                                                  | Tổng mức đầu tư được duyệt | Đã thanh toán    | Kế hoạch năm 2016 | Ghi chú                                |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|------------------|-------------------|----------------------------------------|
| 10         | Sửa chữa tuyến đường ĐT640 (Ông Đô - Cát Tiến)                                                  | 29.996.622                 | 10.000.000       | 580.000           |                                        |
| <b>II</b>  | <b>Công trình khởi công mới</b>                                                                 |                            |                  | <b>14.900.000</b> |                                        |
| 11         | Sửa chữa tuyến ĐT.634 (Hòa Hội - Long Định), đoạn Km0+00 - Km5+00                               | 14.000.000                 |                  | 4.400.000         | Khởi công và hoàn thành trong năm 2016 |
| 12         | Sửa chữa tuyến ĐT.639 (Nhơn Hội - Tam Quan) đoạn Km94+00 - Km95+800; đoạn Km103+300 - Km105+700 | 10.500.000                 |                  | 3.100.000         |                                        |
| 13         | Sửa chữa tuyến ĐT.632 (Phù Mỹ - Bình Dương), đoạn Km25+700 - Km32+850                           | 5.800.000                  |                  | 1.600.000         |                                        |
| 14         | Sửa chữa tuyến ĐT.629 (Bồng Sơn - An Lão), đoạn Km0 - Km 3+00)                                  | 9.800.000                  |                  | 2.800.000         |                                        |
| 15         | Sửa chữa tuyến ĐT.637 (Vườn Xoài - Vĩnh Sơn), đoạn km25+500 - Km29+200                          | 10.000.000                 |                  | 3.000.000         |                                        |
| <b>III</b> | <b>Chi phí hoạt động Quỹ bảo trì và trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động</b>                     |                            |                  | <b>900.000</b>    |                                        |
| 16         | Kinh phí hoạt động Hội đồng Quỹ, văn phòng Quỹ                                                  |                            |                  | 200.000           |                                        |
| 17         | Kinh phí hoạt động của Trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động năm 2016                             |                            |                  | 700.000           |                                        |
| <b>B</b>   | <b>Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ cho Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh năm 2016</b>                       | <b>4.376.690</b>           | <b>2.711.451</b> | <b>22.505.593</b> |                                        |
| 1          | Ngân sách quản lý tập trung kinh phí tiết kiệm để tạo nguồn cải cách tiền lương                 |                            |                  | 2.565.000         |                                        |

*Dul*

*7/*

| STT              | Tên công trình                                                           | Tổng mức đầu tư được duyệt | Đã thanh toán | Kế hoạch năm 2016 | Ghi chú                                       |
|------------------|--------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------|-------------------|-----------------------------------------------|
| 2                | Hoàn trả tạm ứng cho Ban QLDA công trình giao thông                      | 393.967                    |               | 200.000           | Theo Văn bản số 5133/UBND-KTN ngày 27/10/2015 |
| 3                | Quản lý và sửa chữa thường xuyên các tuyến đường tỉnh do Sở GTVT quản lý |                            |               | 13.000.000        |                                               |
| 4                | Sửa chữa đột xuất các tuyến đường tỉnh do Sở GTVT quản lý                | 4.376.690                  | 2.711.451     | 6.740.593         |                                               |
| a                | Công trình trả nợ                                                        | 4.376.690                  | 2.711.451     | 1.390.000         |                                               |
| +                | Xây dựng mới cầu Bản Km28+500 tuyến ĐT.637                               | 2.684.639                  | 1.908.071     | 598.000           | Dứt điểm                                      |
| +                | Quản lý bảo trì các tuyến đường tỉnh                                     | 1.692.051                  | 803.380       | 792.000           | Dứt điểm                                      |
| b                | Dự phòng sửa chữa đột xuất các tuyến đường tỉnh trong năm 2016           |                            |               | 5.350.593         |                                               |
| <b>Tổng cộng</b> |                                                                          |                            |               | <b>44.785.593</b> |                                               |

\*Lưu ý: Đối với danh mục B.4.b Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh phải báo cáo UBND tỉnh cho chủ trương trước khi sử dụng.

*DW*

*74*